

**QUYẾT ĐỊNH  
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
*Về việc xác định con cho cha***

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

***Thư ký phiên họp:*** Bà Lê Thị Giang Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên họp:*** Ông Nguyễn Văn Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 02/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc “Yêu cầu xác định con cho cha”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 02/2020/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*** Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1972; Nơi ĐKKHKT: 15/7 Góc Mít, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Thôn 5, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Lê Hữu H, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Tổ 12, khu phố Ph, phường T, thị xã Ph, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

2. Chị Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Thôn 5, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam.

***(Phiên họp có mặt anh Th, chị Ph; vắng mặt anh H).***

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu ngày 20/10/2020, Bản tự khai ngày 22/10/2020 anh Nguyễn Văn Th trình bày:

Trước khi có mối quan hệ với anh, năm 2012 chị Ph đã kết hôn với anh Lê Hữu H. Quá trình chị Ph, anh H chung sống không có con chung. Đến năm 2015 chị Ph, anh H đã ly thân và chị Ph đã về quê tại thôn 5, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam sống. Đến ngày 05/7/2019, Tòa án nhân dân thị xã Ph, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 115/2019/QĐST-HNGĐ trong đó về con chung thì chị Ph anh H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Năm 2018, anh có mối quan hệ với chị Ph và sinh ra bé trai đặt tên là Nguyễn Đức H, sinh ngày 22/12/2018 theo giấy chứng sinh số 108 quyển số 5 của Bệnh viện Đa khoa Công an Nam Định. Ngày 18/11/2019 anh và chị Ph đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam. Nay, để đảm bảo quyền lợi chính đáng và để làm khai sinh cho cháu H, anh yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Lục công nhận cháu Nguyễn Đức H là con của anh.

Theo bản tự khai ngày 22/10/2020, chị Nguyễn Thị Ph trình bày:

Năm 2012, chị kết hôn với anh Lê Hữu H, trong quá trình chung sống chị và anh H không có mâu thuẫn gì, tuy nhiên chị và anh H không có con chung với nhau. Năm 2015 chị và anh H ly thân, sau đó chị chuyển về quê thôn 5, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam sinh sống. Đến ngày 05/7/2019, Tòa án nhân dân thị xã Ph, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 115/2019/QĐST-HNGĐ giữa chị và anh H, trong đó có nội dung chị và anh H không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Năm 2018, chị có mối quan hệ với anh Nguyễn Văn Th và sinh được bé trai dự định đặt tên là Nguyễn Đức H, sinh ngày 22/12/2018 theo chứng sinh số 108 quyển số 5 ở Bệnh viện Đa khoa Công an tỉnh Nam Định. Ngày 18/11/2019, chị và anh Th cũng đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam. Nay để đảm bảo quyền lợi chính đáng và làm giấy khai sinh cho cháu H, chị đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bình Lục công nhận anh Nguyễn Văn Th là cha đẻ của con trai chị.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 17/11/2020 anh Lê Hữu H trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Ph đã ly hôn tại Tòa án nhân dân thị xã Ph, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, anh chị không có con chung nên việc anh Nguyễn Văn Th yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xác nhận con cho cha thì hoàn toàn không liên quan gì đến anh. Cháu Nguyễn Đức H không phải con anh, không liên quan gì đến anh nên anh không có yêu cầu gì và anh cũng không tham dự phiên tòa.

Tại phiên họp, anh Th, chị Ph vẫn giữ nguyên những ý kiến đã nêu trên.

Kết quả xét nghiệm ADN ngày 11/10/2019 của Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN kết luận: Hội đồng khoa học của Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN chúng tôi kết luận người có mẫu ADN ký hiệu NGUYỄN VĂN TH và người có mẫu ADN ký hiệu NGUYỄN ĐỨC H có cùng quan hệ huyết thống Cha - Con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục phát biểu quan điểm: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự: Không vi phạm. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự: Không vi phạm. Về việc giải quyết việc dân sự: đề nghị áp dụng khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Th, xác định bé trai do chị Nguyễn Thị Ph sinh ngày 22/12/2018 tại Bệnh viện Đa khoa Công an tỉnh Nam Định, dự định đặt tên là Nguyễn Đức H (theo Giấy chứng sinh số 108, quyển số 5 Bệnh viện Đa khoa Công an tỉnh Nam Định) là con đẻ của anh Nguyễn Văn Th. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm anh Th phải chịu theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bình Lục nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Th hiện đang cư trú tại thôn 5, xã V, huyện B, tỉnh Hà Nam. Do đó Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam thụ lý, giải quyết yêu cầu là đúng thẩm quyền về lãnh thổ và loại việc theo quy định tại khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết việc dân sự, anh Lê Hữu H có ý kiến không tham dự phiên họp nên căn cứ vào khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt anh H.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào Kết quả xét nghiệm ADN ngày 11/10/2019 và Văn bản phúc đáp số 18/CV-LOCI ADN ngày 25/11/2020 của Trung tâm xét nghiệm LOCI ADN (Công ty TNHH LOCI ADN). Căn cứ vào lời trình bày của anh Nguyễn Văn Th, chị Nguyễn Thị Ph xác nhận anh chị có quan hệ với nhau và có con chung là cháu Nguyễn Đức H; anh Lê Hữu H xác nhận cháu Nguyễn Đức H không phải là con chung giữa anh và chị Ph. Do vậy, yêu cầu xác nhận cháu Nguyễn Đức H là con của anh Nguyễn Văn Th là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về lệ phí: anh Nguyễn Văn Th phải chịu theo quy định pháp luật

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 10 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm t khoản 2 Điều 39, khoản 3 Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Văn Th về việc “xác định con cho cha”. Tuyên bố bé trai do chị Nguyễn Thị Ph sinh ngày 22/12/2018 tại Bệnh viện Đa khoa Công an tỉnh Nam Định, dự định đặt tên là Nguyễn Đức H (theo Giấy chứng sinh số 108, quyển số 5 Bệnh viện Đa khoa Công an tỉnh Nam Định) là con đẻ của anh Nguyễn Văn Th.

2. Lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, đối trừ số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự anh Th đã nộp theo Biên lai số AA/2015/002541 ngày 21 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam. Anh Th đã thực hiện xong lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Anh Lê Hữu H vắng mặt tại phiên họp có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

#### **Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã V, huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; Văn phòng.

#### **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Thu Hằng**